

Số: /KH-UBND

Đại Sơn, ngày tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH

Khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho Nhân dân trên địa bàn xã Đại Sơn giai đoạn 2026 – 2030

Thực hiện Kế hoạch số 185/KH-UBND ngày 21/5/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2026 - 2030. Ủy ban nhân dân xã Đại Sơn ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho Nhân dân trên địa bàn xã Đại Sơn giai đoạn 2026 - 2030 như sau:

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Cơ sở chính trị

- Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân;
- Chương trình hành động số 05-CTr/TU ngày 05/11/2025 của Tỉnh ủy Bắc Ninh thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW;
- Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân;
- Chỉ thị số 12-CT/TU ngày 18/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Ninh về tăng cường sự lãnh đạo đối với công tác khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho người dân;
- Công văn số 1075-CV/TU ngày 08/5/2026 của Thường trực Tỉnh ủy về việc tập trung triển khai thực hiện kết luận của Ban Bí thư về phương hướng, nhiệm vụ quý II/2026.

2. Căn cứ pháp lý

- Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023;
- Luật Phòng bệnh năm 2025;
- Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;
- Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng bệnh;
- Nghị quyết số 262/2025/QH15 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 – 2035;
- Nghị quyết số 282/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW;

- Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

- Thông tư số 15/2026/TT-BYT ngày 17/5/2026 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng bệnh;

- Quyết định số 1272/QĐ-BYT ngày 06/5/2026 của Bộ Y tế về phê duyệt Kế hoạch triển khai nhiệm vụ khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc cho người dân trên địa bàn xã nhằm chủ động phát hiện sớm, dự phòng và điều trị bệnh kịp thời; giảm gánh nặng bệnh tật và chi phí y tế cho Nhân dân.

- Toàn dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 01 lần.

- Toàn dân được lập và quản lý sổ sức khỏe điện tử; dữ liệu khám sức khỏe được cập nhật đầy đủ, liên thông với hệ thống thông tin quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh và cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế.

- Tạo cơ sở dữ liệu quản lý sức khỏe theo vòng đời, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân và thực hiện hiệu quả các mục tiêu của Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ nhiệm vụ cụ thể của các cơ quan, đơn vị, các thôn trong quá trình phối hợp tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch.

- Huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, các tổ chức chính trị – xã hội, các thôn và cộng đồng dân cư trong tuyên truyền, vận động và tổ chức thực hiện.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, các thôn trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

- Đảm bảo liên thông dữ liệu khám sức khỏe định kỳ với: Cơ sở dữ liệu khám sức khỏe; hệ thống thông tin quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh; cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế; Cổng tiếp nhận dữ liệu thuộc Hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế; bảo đảm đồng bộ, thống nhất với việc lập sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID.

III. ĐỐI TƯỢNG

1. Đối tượng thuộc Nhóm 1

Là nhóm đối tượng có quan hệ lao động giữa người sử dụng lao động và người lao động theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 2 Luật An toàn, vệ sinh lao động, gồm:

- Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động; người thử việc; người học nghề, tập nghề để làm việc cho người sử dụng lao động;

- Cán bộ, công chức, viên chức, người thuộc lực lượng vũ trang nhân dân;

- Người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động.

2. Đối tượng thuộc Nhóm 2

Là nhóm đối tượng không có quan hệ lao động, gồm:

- Người có công;
- Người trên 60 tuổi;
- Người khuyết tật;
- Người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo;
- Học sinh, sinh viên;
- Trẻ em dưới 6 tuổi;
- Đối tượng khác không thuộc Nhóm 1.

3. Nguyên tắc thực hiện

- Trường hợp một người thuộc nhiều nhóm đối tượng thì thực hiện theo nhóm có chế độ, chính sách chuyên biệt hoặc nhóm do cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý; bảo đảm không trùng lặp, không bỏ sót đối tượng.

- Việc rà soát, lập danh sách đối tượng phải bảo đảm đầy đủ, chính xác, đúng thực tế dân cư trên địa bàn xã.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Xác định khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, lâu dài gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội và an sinh xã hội tại địa phương.

- Ban Chỉ đạo chăm sóc sức khỏe Nhân dân xã triển khai kế hoạch; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể, Trạm Y tế xã và các thôn.

- Tăng cường phối hợp liên ngành trong tổ chức thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai.

- Kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện tại các thôn và các đơn vị liên quan.

2. Công tác truyền thông, tuyên truyền

- Đẩy mạnh tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh xã, Trang thông tin điện tử, Fanpage, mạng xã hội, nhóm Zalo cộng đồng và các hình thức phù hợp khác.

- Tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa, quyền lợi của người dân khi tham gia khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí.

- Tuyên truyền, hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng ứng dụng VNeID tích hợp sổ sức khỏe điện tử.

- Thông báo công khai lịch khám, thời gian, địa điểm khám để người dân biết và tham gia đầy đủ.

- Vận động người dân chủ động tham gia khám sức khỏe, hình thành thói quen kiểm tra sức khỏe định kỳ.

3. Công tác rà soát đối tượng

- Trưởng các thôn phối hợp với Trạm Y tế xã rà soát, lập danh sách người dân theo từng nhóm đối tượng (nhóm 2).

- Cập nhật biến động dân cư, bảo đảm không bỏ sót người dân thuộc diện khám.

- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn rà soát, lập danh sách người lao động thuộc phạm vi quản lý thuộc nhóm đối tượng 1.

- Thông báo công khai rộng rãi lịch khám, địa điểm tổ chức khám để người dân biết và chủ động tham gia.

4. Tổ chức khám sức khỏe, khám sàng lọc

4.1. Nội dung khám

Thực hiện theo quy định, hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế; tập trung khám lâm sàng tổng quát, đo huyết áp, chiều cao, cân nặng, sàng lọc bệnh không lây nhiễm và một số nội dung chuyên môn phù hợp theo từng nhóm đối tượng.

4.2. Tổ chức khám

a) Đối tượng thuộc Nhóm 1:

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, người sử dụng lao động chủ trì phối hợp với cơ sở y tế đủ điều kiện để triển khai thực hiện; địa điểm khám sức khỏe lưu động tại nơi người lao động làm việc hoặc sinh sống được bố trí hợp lý, thuận tiện, bảo đảm an toàn, đầy đủ trang thiết bị, vật tư y tế và nhân lực chuyên môn theo quy định.

b) Đối tượng thuộc Nhóm 2:

- Trạm Y tế xã phối hợp với Bệnh viện Đa khoa Sơn Động, Bệnh viện Sản Nhi số 1 và các đơn vị y tế liên quan tổ chức các đợt khám tại Trạm Y tế xã, tại thôn hoặc hình thức lưu động phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Khuyến khích huy động các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ngoài công lập đủ điều kiện tham gia phối hợp thực hiện theo quy định.

- Đối với học sinh, các trường học trên địa bàn chủ trì phối hợp với Trạm Y tế xã hoặc cơ sở khám chữa bệnh phù hợp để tổ chức khám sức khỏe bảo đảm thuận tiện, phù hợp tình hình thực tế.

5. Thống kê báo cáo, quản lý hồ sơ sức khỏe

Dữ liệu khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc của người dân được lập và quản lý bằng Hồ sơ sức khỏe điện tử; bảo đảm cập nhật đầy đủ, liên thông theo quy định.

- Lập sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID theo hướng dẫn của Trung ương và ngành Y tế.

- Đảm bảo hạ tầng công nghệ thông tin, phân công nhân sự nhập đầy đủ thông tin người khám và kết quả khám lên phần mềm Hồ sơ sức khỏe điện tử.

- Trạm Y tế xã có trách nhiệm cập nhật dữ liệu khám sức khỏe lên hệ thống; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã và Sở Y tế theo quy định hoặc khi có yêu cầu; thực hiện lưu trữ hồ sơ sức khỏe theo quy định.

V. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

- Phần đầu hoàn thành chỉ tiêu 50% đối tượng được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc trong quý II năm 2026.

- Phần đầu hết năm 2026, 100% người dân trên địa bàn xã được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí và được lập sổ sức khỏe điện tử.

- Căn cứ hướng dẫn của Trung ương, Sở Y tế và tình hình thực tế địa phương, Trạm Y tế là cơ quan chủ trì phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu UBND xã điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ các nguồn:

- Ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành;
- Kinh phí trong dự toán ngân sách của cơ quan, đơn vị;
- Nguồn thu của các cơ sở y tế công lập, cơ sở khám chữa bệnh ngoài công lập (nếu có);

- Nguồn bảo hiểm y tế đối với các dịch vụ thuộc phạm vi, điều kiện, mức hưởng theo quy định;

- Nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án có liên quan;

- Nguồn kinh phí của doanh nghiệp, người sử dụng lao động;

- Nguồn huy động xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác theo quy định.

Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành; bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trạm Y tế xã

- Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn.

- Chủ động xây dựng kế hoạch chi tiết, lịch khám cụ thể theo từng đợt, từng thôn; phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

- Phối hợp với Bệnh viện Đa khoa Sơn Động, Bệnh viện Sản Nhi số 1 và các đơn vị y tế tuyến trên tổ chức khám sức khỏe theo phân công hỗ trợ chuyên môn.

- Thành lập Tổ khám sức khỏe; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên; chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vật tư, thuốc thiết yếu và các điều kiện cần thiết phục vụ công tác khám sức khỏe theo quy định.

- Tổ chức khám, sàng lọc, tư vấn sức khỏe; phát hiện sớm bệnh không lây nhiễm, bệnh mạn tính; hướng dẫn quản lý, theo dõi, điều trị hoặc chuyển tuyến khi cần thiết.

- Chỉ đạo nhân viên y tế thôn phối hợp rà soát đối tượng, lập danh sách, thông báo, tuyên truyền và hỗ trợ người dân tham gia khám sức khỏe đầy đủ theo kế hoạch.

- Thực hiện cập nhật đầy đủ dữ liệu khám sức khỏe lên hệ thống Hồ sơ sức khỏe điện tử; hướng dẫn người dân sử dụng Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID; phối hợp xác thực thông tin dân cư phục vụ quản lý dữ liệu sức khỏe.

- Theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc tiến độ thực hiện; tổng hợp kết quả, tham mưu UBND xã thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất gửi Sở Y tế và cơ quan cấp trên theo quy định hoặc khi có yêu cầu.

- Chịu trách nhiệm trước UBND xã về chất lượng chuyên môn, tiến độ và kết quả triển khai thực hiện kế hoạch.

2. Phòng Văn hóa – Xã hội xã

- Phối hợp theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện kế hoạch.

- Phối hợp với Trạm Y tế và các đơn vị liên quan thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền và tổng hợp báo cáo.

3. Phòng Kinh tế xã

- Phối hợp tham mưu UBND xã bố trí, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.

- Hướng dẫn thanh quyết toán kinh phí bảo đảm đúng quy định hiện hành.

4. Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công xã

- Tăng cường tuyên truyền thường xuyên trên hệ thống truyền thanh xã.

- Đăng tải thông tin, lịch khám trên Trang thông tin điện tử, Fanpage và các nền tảng số của địa phương.

5. Công an xã

- Phối hợp rà soát, xác minh thông tin dân cư phục vụ cập nhật hồ sơ sức khỏe điện tử.

- Phối hợp bảo đảm an ninh trật tự tại các điểm khám sức khỏe.

- Phối hợp bảo đảm an toàn dữ liệu cá nhân và dữ liệu hồ sơ sức khỏe điện tử theo quy định.

6. Các trường học trên địa bàn xã

- Phối hợp tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh theo quy định.

- Thông báo lịch khám đến phụ huynh học sinh; phối hợp tuyên truyền, vận động học sinh tham gia khám sức khỏe đầy đủ.

7. Ủy ban MTTQ và các tổ chức đoàn thể xã

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí.

- Phối hợp rà soát đối tượng, thông báo lịch khám, hỗ trợ công tác tổ chức tại các điểm khám.

- Quan tâm hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng yếu thế tham gia khám sức khỏe đầy đủ.

8. Trưởng các thôn

- Phối hợp Trạm Y tế xã rà soát, lập danh sách người dân tham gia khám sức khỏe.

- Thông báo lịch khám đến từng hộ gia đình; vận động người dân tham gia khám đầy đủ theo kế hoạch.

- Phối hợp chuẩn bị địa điểm, cơ sở vật chất và hỗ trợ công tác tổ chức khám tại thôn.

- Kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai về UBND xã và Trạm Y tế để xem xét, giải quyết.

9. Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn

- Chủ động phối hợp triển khai thực hiện kế hoạch; tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia khám sức khỏe đầy đủ theo quy định.

- Phối hợp tuyên truyền, vận động người lao động nâng cao ý thức chủ động chăm sóc sức khỏe, khám sức khỏe định kỳ hằng năm.

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước UBND xã về kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Các cơ quan, đơn vị thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu gửi UBND xã (qua Trạm Y tế xã) để tổng hợp báo cáo Sở Y tế theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho Nhân dân trên địa bàn xã Đại Sơn giai đoạn 2026 – 2030. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh vượt thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo UBND xã để xem xét, giải quyết; bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu theo kế hoạch đề ra./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Y tế (b/c);
- Thường trực Đảng ủy, HĐND, UBND xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã (b/c);
- VP HĐND, UBND xã;
- Các cơ quan, TT, ban, ngành, đoàn thể xã;
- Công an xã;
- Các trường học;
- Trạm y tế xã;
- Trưởng các thôn;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Lưu